

Số: 414/QĐ-ĐHBK

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 10 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận trúng tuyển trình độ tiến sĩ năm 2023 – đợt tháng 8

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA

Căn cứ Quyết định số 26/QĐ-TTg ngày 26 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng chính phủ về việc Ban hành Quy chế về Tổ chức và hoạt động của Đại học Quốc gia và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Quy chế về tổ chức và hoạt động của Đại học Quốc gia ban hành theo QĐ số 767/QĐ-ĐHQG-TCCB ngày 12/ 9/ 2006 và QĐ số 803/QĐ-ĐHQG-TCCB ngày 16/ 7/ 2009 của Giám đốc Đại học Quốc gia TP. HCM về việc phê duyệt sửa đổi, bổ sung Điều 15 Quy chế về tổ chức & hoạt động của Trường ĐH Bách Khoa;

Căn cứ QĐ số 113/QĐ-ĐHQG ngày 04/02/2021 của Đại học Quốc gia Tp. HCM về việc ban hành "Quy chế tuyển sinh trình độ thạc sĩ và tiến sĩ" và quyết định số 21/QĐ-ĐHQG ngày 06/01/2023 của Giám đốc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều Quy chế tuyển sinh số 113/QĐ-ĐHQG;

Căn cứ Quyết định số 1275/QĐ-ĐHBK ngày 18/4/2023 của Trường Đại học Bách khoa về Quy định công tác tuyển sinh SDH trình độ thạc sĩ và tiến sĩ;

Theo đề nghị của Thường trực Hội đồng tuyển sinh SDH năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận 16 thí sinh trúng tuyển trình độ tiến sĩ năm 2023 - đợt tháng 8 theo danh sách đính kèm quyết định này.

Điểm chuẩn xét tuyển trình độ tiến sĩ năm 2023 - đợt tháng 8 là **7,0 điểm**.

Điều 2. Các thí sinh có tên trong danh sách ở Điều 1 được hưởng mọi quyền lợi và có nghĩa vụ thực hiện Quy chế đào tạo trình độ tiến sĩ của ĐHQG-HCM.

Điều 3. Các Ông/ Bà Trưởng Phòng Đào tạo Sau đại học, Phòng Tổ chức – Hành chính, Phòng Kế hoạch – Tài chính, Hội đồng tuyển sinh Sau đại học, các Khoa và các thí sinh có tên trong danh sách ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- ĐHQG-HCM (để báo cáo);
- Lưu: VT, ĐTSĐH.

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG


Trần Thiên Phúc



DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN TRÌNH ĐỘ TIẾN SĨ NĂM 2023 - ĐỢT THÁNG 8
(Kèm theo QĐ số: 4140 /QĐ-ĐHKBK ngày 12 tháng 10 năm 2023)

STT	Số báo danh	Họ	Tên	Nữ	Ngày sinh	Nơi sinh	Nghề nghiệp và nơi làm việc	Kết quả tuyển sinh		Lý do ưu tiên
								Ngoại ngữ	Kết quả phỏng vấn	
Ngành dự thi: Công Nghệ Sinh Học - Mã số: 9420201										
1	500036	Liêu Mỹ	Đông		28-09-82	Tp. Hồ Chí Minh	Đại học Công nghiệp Thực phẩm Tp.HCM	Tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ	9.03	
Ngành dự thi: Toán Ứng Dụng - Mã số: 9460112										
2	500034	Nguyễn Thị Hồng	Dân	x	26-06-85	Bạc Liêu	Đại Học Cần Thơ	Chương trình giảng dạy hoàn toàn bằng tiếng Anh	9.2	
Ngành dự thi: Khoa Học Máy Tính - Mã số: 9480101										
3	500041	Nguyễn Xuân	Mão		16-07-87	Quảng Nam	VNG Corporation	B2 - Tiếng Anh 6.5	8.82	
Ngành dự thi: Kỹ Thuật Cơ Khí - Mã số: 9520103										
4	500032	Huỳnh Duy	An		08-02-97	Bến Tre	Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng, Tp.HCM	IELTS 6.0	9.57	
Ngành dự thi: Kỹ Thuật Điện - Mã số: 9520201										
5	500039	Nguyễn Văn	Khán		01-01-88	Sóc Trăng	Đại Học Kỹ Thuật Công Nghệ Cần Thơ	Cambridge Assessment English	8.63	

đồng

STT	Số báo danh	Họ	Tên	Nữ	Ngày sinh	Nơi sinh	Nghề nghiệp và nơi làm việc	Kết quả tuyển sinh		Lý do ưu tiên
								Ngoại ngữ	Kết quả phỏng vấn	

Ngành dự thi: Kỹ Thuật Hóa Học - Mã số: 9520301

6	500037	Nguyễn Hà Bảo	Ngân	x	12-07-95	Bình Định	Trường Đại học Văn Lang	Tiếng Trung HSK 323	8.8	
---	--------	---------------	------	---	----------	-----------	-------------------------	---------------------	-----	--

Ngành dự thi: Kỹ Thuật Môi Trường - Mã số: 9520320

7	500042	Nguyễn Phương	Thảo	x	03-07-96	Tp. Hồ Chí Minh	Trường Đại học Bách Khoa - Đại học Quốc gia TP.HCM	IELTS 5.5	8.9	
---	--------	---------------	------	---	----------	-----------------	--	-----------	-----	--

Ngành dự thi: Công Nghệ Thực Phẩm - Mã số: 9540101

8	500035	Nguyễn Khả	Duyên	x	31-07-79	Đồng Tháp	Trường quốc tế Việt Úc - VAS	Tốt nghiệp ĐH nước ngoài	7.7	
9	500043	Lê Thị	Thúy	x	15-08-88	Nghệ An	Trường ĐH Bách Khoa-ĐHQG TP.Hồ Chí Minh	Tốt nghiệp ĐH nước ngoài	8.8	
10	500046	Trương Nguyễn Phương	Vi	x	20-03-90	Bình Dương	Đại học Thủ Dầu Một	Chương trình giảng dạy hoàn toàn bằng tiếng Anh	8	

Ngành dự thi: Kỹ Thuật Xây Dựng - Mã số: 9580201

11	500047	Đào Phú	Yên		19-05-71	Cần Thơ	Phân Hiệu ĐHQG-HCM tại tỉnh Bến Tre	Tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ	9.1	
----	--------	---------	-----	--	----------	---------	-------------------------------------	-------------------------	-----	--

Am

STT	Số báo danh	Họ	Tên	Nữ	Ngày sinh	Nơi sinh	Nghề nghiệp và nơi làm việc	Kết quả tuyển sinh		Lý do ưu tiên
								Ngoại ngữ	Kết quả phỏng vấn	
Ngành dự thi: Quản lý xây dựng - Mã số: 9580302										
12	500033	Trần Lê	Anh		02-12-91	Khánh Hòa	Khoa Kỹ Thuật - Trường Đại học Phan Thiết	B2 - Tiếng Anh 6.5	8.17	
13	500038	Phạm Duy	Hiếu		06-01-89	Phú Yên	Trường Đại học xây dựng Miền Trung	IELTS 5.5	9	
14	500040	Lưu Ngọc Quỳnh	Khôi		25-04-98	Tp. Hồ Chí Minh	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp	Tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ	9.17	
15	500044	Vũ Phan Minh	Trí		12-10-82	Hải Phòng	Ban Quản lý đường sắt đô thị Thành phố Hồ Chí Minh	Tốt nghiệp ĐH nước ngoài	8.67	
16	500045	Nguyễn Đăng Nghiệp	Trình		11-04-97	Trà Vinh		PFIEV	9	

Danh sách này có 16 thí sinh trúng tuyển

